

Số: 188 /KH-SNV

Bắc Giang, ngày 09 tháng 8 năm 2017

KẾ HOẠCH
Ứng dụng công nghệ thông tin năm 2018

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH:

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH 11 ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật giao dịch điện tử số 51/2005/QH 11 ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước; Kế hoạch hành động số 124/KH-UBND của UBND tỉnh về việc thực hiện Nghị Quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Kế hoạch số 3701/KH-UBND ngày 25/12/2015 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP của Chính phủ về Chính phủ điện tử; Kế hoạch số 958/KH-UBND ngày 13/4/2016 của UBND tỉnh về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2016-2020;

Quyết định số 1055/QĐ-UBND ngày 06/7/2016 UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2016-2020.

II. HIỆN TRẠNG ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG HOẠT ĐỘNG CƠ QUAN NHÀ NƯỚC:

1. Hiện trạng ứng dụng công nghệ thông tin:

Sở Nội vụ tỉnh Bắc Giang có tổng số biên chế được giao là: 83 biên chế.

Về trụ sở của Sở Nội vụ được bố trí: 02 tầng, 2 và 3 trong trụ sở các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

Về hiện trạng Hạ tầng kỹ thuật về công nghệ thông tin của Sở:

+ Tổng số máy tính: 82 máy/83 người.

+ Tỷ lệ công chức, viên chức và người lao động được trang bị máy tính phục vụ công việc: 100%.

+ Tổng số máy chủ: 05 máy chủ.

+ Đường truyền: sử dụng đường truyền băng thông rộng.

+ Kết nối internet: Kết nối internet băng thông rộng các máy tính được kết nối

mạng LAN nội bộ.

Trong những năm gần đây Sở Nội vụ đã nâng cao chất lượng việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhằm góp phần vào phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

a) Sở đã ban hành kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin(CNTT) năm 2017 (Kế hoạch số 198/KH-SNV ngày 17 tháng 8 năm 2016 của Sở Nội vụ, Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan Nhà nước Sở Nội vụ năm 2017), quy chế sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành công việc của Sở (Quyết định số 374/QĐ-SNV ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Sở Nội vụ về việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành công việc qua mạng tại Sở nội vụ tỉnh Bắc Giang), Quy chế tổ chức, quản lý và hoạt động của Trang thông tin điện tử (Quyết định số 92/QĐ-SNV ngày 01 tháng 4 năm 2013 của Sở Nội vụ về việc ban hành Quy chế tổ chức, quản lý và hoạt động của Trang thông tin điện tử Sở nội vụ tỉnh Bắc Giang)

b) Các mục thông tin đáp ứng theo đúng Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công thực tuyến trên Trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử của cơ quan Nhà nước, thường xuyên cung cấp thông tin, văn bản kịp thời, đầy đủ trên Trang thông tin điện tử của Sở, trên phần mềm một cửa của Sở (thủ tục hành chính mới ban hành)

c) Ứng dụng một cách có hiệu quả phần mềm quản lý văn bản và điều hành công việc do Sở Thông tin và Truyền thông triển khai. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện hệ thống còn tồn tại một số khó khăn, vướng mắc: Tốc độ truy cập mạng còn chậm (do sử dụng chung đường truyền của tòa nhà liên cơ quan gồm nhiều cơ quan trong tòa nhà). 100% công chức, viên chức sử dụng thư điện tử trao đổi công việc (số văn bản đến 5075; số văn bản đi 1733). Đã kết nối liên thông được với huyện, xã và các đơn vị trực thuộc Sở, đảm bảo an toàn, bảo mật về dữ liệu cũng như thông tin mạng. Chữ ký số của cơ quan, lãnh đạo Sở đã được áp dụng trong trao đổi văn bản điện tử với các cơ quan, đơn vị khác.

d) Việc ứng dụng công nghệ thông tin một cách hiệu quả của Sở đã góp phần giảm việc đi lại nhiều lần của công dân, thông tin được công khai minh bạch, kịp thời.

e) Nguồn nhân lực ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng được yêu cầu đề ra hàng năm có tham gia các lớp tập huấn do Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức.

f) kinh phí đã và đang thực hiện Kế hoạch đầu tư ứng dụng CNTT năm 2017:

TT	Hạng mục đầu tư	Nội dung	Ước Kinh phí thực hiện năm 2017
----	-----------------	----------	---------------------------------

		dầu tư	Ngân sách/TW/ Tỉnh cấp	Nguồn vốn đầu tư/nguồn sự nghiệp khác	Ghi chú
1	Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan	Mua mới, sửa chữa thiết bị	60.000.000 (Tỉnh cấp)		
2	Ứng dụng CNTT phục vụ người dân	Một cửa điện tử	250.000.000 (Tỉnh cấp)		

III. MỤC TIÊU ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NĂM 2018:

1. Mục tiêu tổng quát:

Từng bước ứng dụng rộng rãi CNTT trong hoạt động của Sở gắn với quá trình cải cách hành chính, để nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan quản lý Nhà nước trong tỉnh, giúp cho người dân và tổ chức làm việc với các cơ quan quản lý Nhà nước nhanh, thuận tiện, tiết kiệm, hiệu quả hơn.

Đầu tư hạ tầng CNTT đồng bộ, 100% các máy vi tính được kết nối mạng LAN và Internet. Đồng thời đưa vào sử dụng những phần mềm quản lý điều hành giúp cho công việc thuận tiện hơn.

2. Mục tiêu cụ thể:

2.1. Xây dựng cơ sở hạ tầng:

Đầu tư nâng cấp hệ thống máy tính của Sở, phân đầu đến năm 2018 xây dựng mới hệ thống mạng LAN của cơ quan, kết nối Internet cho 100% các cơ quan đơn vị theo tiêu chuẩn thống nhất.

Xây dựng mới mạng LAN đảm bảo đến năm 2018; 100% các cơ quan quản lý Nhà nước có mạng LAN (*đảm bảo tiêu chuẩn*) được kết nối internet tốc độ cao.

2.2. Ứng dụng CNTT trong nội bộ các cơ quan Nhà nước:

Bảo đảm các thông tin chỉ đạo điều hành của lãnh đạo Sở được hoạt động ổn định kịp thời, chính xác.

Duy trì 100% công chức, viên chức của Sở sử dụng thư điện tử và khai thác thông tin trên môi trường mạng phục vụ công việc.

100% Công chức, viên chức của Sở sử dụng phần mềm quản lý công văn và điều

hành công việc trên mạng thành thạo để hỗ trợ công việc tốt hơn nữa.

Đẩy mạnh việc số hóa trong việc lưu trữ thông tin dữ liệu toàn tỉnh tại Chi cục Văn thư, Lưu trữ.

2.3. Phục vụ người dân và doanh nghiệp:

Sở Nội vụ tỉnh Bắc Giang đã xây dựng và duy trì hoạt động Trang thông tin điện tử của Sở. Dịch vụ công trực tuyến đảm bảo cung cấp ở mức độ 1,2 tiến tới mức độ 3 và 4.

Việc xây dựng các dự án ứng dụng công nghệ thông tin tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các cơ quan, đơn vị phải được đầu tư đảm bảo tính đồng bộ, hoàn chỉnh theo hướng hiện đại nhằm tạo cơ sở để tin học hoá việc giải quyết thủ tục hành chính và các quy trình quản lý khác tại các cơ quan, đơn vị, cụ thể: Mua sắm, trang bị, thiết lập hệ thống hạ tầng CNTT đầy đủ, đồng bộ.

Triển khai ứng dụng phần mềm một cửa, một cửa liên thông đảm bảo tính hiện đại về công nghệ, đảm bảo các quy định và dễ sử dụng cho người dân, tổ chức và cán bộ quản lý.

2.4. Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan Nhà nước:

Phối hợp với Sở thông tin và truyền thông trong công tác rà soát, đào tạo, đào tạo lại nguồn nhân lực công nghệ thông tin.

Ứng dụng thành thạo phần mềm Quản lý văn bản và điều hành công việc đến tất cả công chức, viên chức; duy trì tốt việc trao đổi văn bản điện tử trên môi trường mạng.

2.5. Nguồn nhân lực công nghệ thông tin:

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh đào tạo đội ngũ cán bộ lãnh đạo công nghệ thông tin cho Tỉnh. Nội dung đào tạo: Nâng cao nhận thức về vai trò và vị trí của công nghệ thông tin trong phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế, xã hội, đào tạo năng lực lãnh đạo thông tin, năng lực quản lý dự án công nghệ thông tin. Phổ cập kiến thức cơ bản về công nghệ thông tin cho cán bộ, viên chức các xã, phường chưa có trình độ hiểu biết về công nghệ thông tin. Nội dung đào tạo: Tin học cơ bản, sử dụng thư điện tử, khai thác Internet, sử dụng các phần mềm ứng dụng đang triển khai trong cơ quan và các kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý công việc.

IV. GIẢI PHÁP:

Huy động từ nhiều nguồn vốn khác nhau nhằm thực hiện ứng dụng CNTT trong hoạt động cơ quan Nhà nước có hiệu quả. Hàng năm có kế hoạch vốn ngân sách Sở chi cho lĩnh vực ứng dụng và phát triển CNTT. Hạ tầng CNTT đảm bảo sẽ giúp cho quá trình đưa ứng dụng CNTT một cách nhanh chóng và hiệu quả hơn nữa.

Trên đây là kế hoạch ứng dụng Công nghệ thông tin năm 2018 của Sở Nội vụ tỉnh
Bắc Giang.

Nơi nhận:

- Lưu: VT.

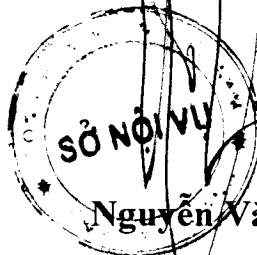
Bản điện tử:

- so_sttt_vt@bacgiang.gov.vn;

- Lãnh đạo Sở;

- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Nghĩa

